

Số: 526 /HD-CDCT

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Thực hiện việc tham gia, kiểm tra, giám sát của công đoàn về chấp hành quy định của Pháp luật lao động liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động

Căn cứ Hướng dẫn số 1560/HD-TLĐ ngày 08/10/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Thực hiện việc tham gia, kiểm tra, giám sát của công đoàn về chấp hành quy định của Pháp luật lao động liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động, Công đoàn Công Thương Việt Nam (CDCTVN) hướng dẫn các đơn vị thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của Công đoàn nhằm phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý đối với những hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên công đoàn và CNLĐ; góp phần thực hiện chức năng tham gia quản lý nhà nước, bảo vệ đoàn viên công đoàn và CNLĐ.

2. Yêu cầu

- Việc Công đoàn tham gia với các cơ quan, tổ chức hữu quan thực hiện quyền kiểm tra, giám sát được thực hiện theo kế hoạch, chương trình phối hợp công tác giữa Công đoàn và các cơ quan, tổ chức đó.

- Các cấp Công đoàn chủ động đề xuất nội dung, cử cán bộ tham gia khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, giám sát.

II. NỘI DUNG THAM GIA KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Theo Điều 10 Hiến pháp ngày 28 tháng 11 năm 2013;
2. Theo Khoản 1, Khoản 2, Điều 14 Luật Công đoàn (năm 2012);
3. Theo Điểm c, Khoản 2, Điều 12 Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ.

III. QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN VIỆC THAM GIA KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Kế hoạch kiểm tra, giám sát

Công đoàn cơ sở xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm theo nguyên tắc:

- Xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng và thời gian thực hiện kiểm tra, giám sát.

- Chủ động đề xuất với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền lập đoàn kiểm tra, giám sát nếu thấy cơ quan, tập thể, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật về lao động, công đoàn, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV và NLD.

2. Quyết định kiểm tra, giám sát

- Quyết định kiểm tra, giám sát được ban hành trên cơ sở kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm hoặc đề nghị của tổ chức công đoàn khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Quyết định kiểm tra, giám sát phải được gửi cho đối tượng kiểm tra, giám sát.

- Quyết định kiểm tra, giám sát đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật bao gồm:

- 1) Căn cứ pháp lý để kiểm tra, giám sát;
- 2) Đối tượng kiểm tra, giám sát;
- 3) Nội dung, phạm vi kiểm tra, giám sát;
- 4) Thời gian kiểm tra, giám sát;
- 5) Thành viên đoàn; quyền và trách nhiệm của người kiểm tra, giám sát;
- 6) Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được kiểm tra, giám sát.

3. Thông báo kiểm tra, giám sát

- Thông báo kiểm tra, giám sát được thông báo trước cho đối tượng kiểm tra, giám sát theo quy định, trừ trường hợp kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật của đối tượng kiểm tra.

- Thông báo kiểm tra, giám sát phải bao gồm các nội dung chủ yếu như: nội dung, phạm vi kiểm tra, giám sát; thời gian; thành viên đoàn; quyền và nghĩa vụ của đối tượng kiểm tra, giám sát.

4. Tiến hành kiểm tra, giám sát

- Tiến hành thông qua việc xem xét báo cáo, ý kiến của đối tượng kiểm tra, giám sát và những cá nhân, tổ chức có liên quan; xem xét các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát, làm việc tại hiện trường (nếu có).

- Nội dung kiểm tra, giám sát phải được lập thành biên bản. Trường hợp đối tượng kiểm tra, giám sát không ký biên bản phải ghi rõ ý kiến vào biên bản.

5. Kết luận kiểm tra hoặc kết quả giám sát

- Kết luận kiểm tra hoặc thông báo kết quả giám sát phải được lập thành văn bản.

- Nội dung kết luận kiểm tra/thông báo kết quả giám sát phải đảm bảo khách quan, trung thực, đúng pháp luật; phải có kiến nghị của đoàn kiểm tra, giám sát với đối tượng kiểm tra, giám sát và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Kết luận kiểm tra/thông báo kết quả giám sát được gửi cho đối tượng kiểm tra, giám sát cấp ra quyết định kiểm tra, giám sát và gửi cho các cơ quan, tổ chức có liên quan khi có yêu cầu.

6. Theo dõi việc thực hiện kết luận kiểm tra, kết quả giám sát

- CĐCS tham gia kiểm tra, giám sát có trách nhiệm phối hợp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận kiểm tra, kết quả giám sát và các kiến nghị của đoàn kiểm tra, giám sát.

- Trong trường hợp kết luận kiểm tra, kết quả giám sát và kiến nghị kiểm tra, giám sát không được thực hiện, CĐCS đã tham gia kiểm tra, giám sát có trách nhiệm đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện các giải pháp theo quy định của Pháp luật nhằm đảm bảo việc thực hiện kết luận kiểm tra, kết quả giám sát và kiến nghị kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Công Thương Việt Nam

- Ban hành và hướng dẫn Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở trực thuộc triển khai thực hiện Hướng dẫn.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của các đơn vị cơ sở.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Tổng Liên đoàn kết quả thực hiện theo quy định.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở trực thuộc

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hướng dẫn công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của CĐCTVN.

- Công đoàn cơ sở trực thuộc căn cứ Hướng dẫn của CĐCTVN tổ chức triển khai thực hiện Hướng dẫn.

- Các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về CĐCTVN (qua Ban Chính sách Pháp luật) khi có yêu cầu. Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Ban Chính sách Pháp luật - CĐCTVN để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- CĐCTTCS; CĐCS trực thuộc CĐCT;
- TTTV và Các Ban CĐCTVN;
- Lưu: CSPL, VT. 

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Quách Văn Ngọc